

TỔNG CÔNG TY DU LỊCH SÀI GÒN TNHH MỘT THÀNH VIÊN



TRƯỜNG TRUNG CẤP DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN

GIÁO TRÌNH

MÔ ĐUN: TÔN GIÁO HỌC
NGÀNH: HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH
TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

TP. Hồ Chí Minh, năm 2019

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Giáo trình “Tôn Giáo Học” do chúng tôi, nhóm giảng viên thuộc Bộ môn Hướng dẫn Trường Trung Cấp Du lịch và Khách sạn biên soạn, là tài liệu thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo. Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TM Nhóm biên soạn

Bộ môn Hướng dẫn

Tailieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn việc học tập và nghiên cứu Tôn giáo của sinh viên ngành Hướng Dẫn Du Lịch tại Trường Trung Cấp Du Lịch và Khách Sạn Saigontourist, với kinh nghiệm giảng dạy Tôn giáo và tham gia thực tế phục vụ du khách tham quan các công trình kiến trúc tôn giáo trong suốt các năm qua. Nhóm biên soạn thuộc Bộ môn Hướng dẫn đã biên soạn cuốn “Giáo trình Tôn giáo học”. Cuốn “Giáo trình Tôn giáo học” với ba chương đã trình bày cô đọng, dễ hiểu các kiến thức về tôn giáo, giúp cho sinh viên có cơ sở nắm vững các kiến thức về vấn đề tôn giáo; một số tôn giáo ở Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện, nhóm biên soạn đã nhận được sự khích lệ động viên của Ban giám hiệu Trường Trung Cấp Du Lịch và Khách Sạn Saigontourist, sự quan tâm của bạn bè đồng nghiệp và sự hưởng ứng của các bạn sinh viên. Mặc dù đã cố gắng biên soạn, nhưng chắc chắn vẫn cần sự chỉnh lý bổ sung, rất mong nhận được sự góp ý chân thành về nội dung cuốn sách của sinh viên, của các đồng nghiệp xa gần và của những ai quan tâm đến vấn đề này. Mọi góp ý xin gửi về theo địa chỉ: Văn phòng Bộ môn Hướng dẫn, phòng A108, Trường Trung Cấp Du Lịch và Khách Sạn Saigontourist.

Trân trọng cảm ơn!

TM Nhóm biên soạn

MỤC LỤC

BÀI 1: KHÁI LƯỢC VỀ TÔN GIÁO	7
1.1. KHÁI NIỆM	7
1.1.1 LỊCH SỬ HÌNH THÀNH THUẬT NGỮ “TÔN GIÁO”	7
1.1.2. MỘT SỐ THUẬT NGỮ TƯƠNG ĐỒNG VỚI TÔN GIÁO	8
1.1.3. KHÁI NIỆM TÔN GIÁO	9
1.2. BẢN CHẤT, NGUỒN GỐC CỦA TÔN GIÁO	10
1.2.1. BẢN CHẤT	10
1.2.2. NGUỒN GỐC CỦA TÔN GIÁO	11
1.3. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH TÔN GIÁO VÀ MỘT SỐ HÌNH THỨC TÔN GIÁO TRONG LỊCH SỬ	15
1.3.1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH TÔN GIÁO	15
1.3.2. MỘT SỐ HÌNH THỨC TÔN GIÁO TRONG LỊCH SỬ	18
BÀI 2: KHÁI LƯỢC VỀ DU LỊCH TÔN GIÁO	20
2.1. TÔN GIÁO VÀ TÍN NGƯỠNG DÂN GIAN Ở VIỆT NAM	20
2.1.1. ĐẠO PHẬT	20
2.1.2. CÔNG GIÁO	20
2.1.3. ĐẠO TIN LÀNH	20
2.1.4. ĐẠO HỒI	21
2.1.5. ĐẠO CAO ĐÀI	21
2.1.6. ĐẠO HÒA HẢO	21
2.1.7. TÍN NGƯỠNG DÂN GIAN THỜ MẪU	21
2.2. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TÂM LINH	21
2.3. GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG LOẠI HÌNH DU LỊCH TÂM LINH	26
BÀI 3: NỘI DUNG VÀ NGHI LỄ CỦA TÔN GIÁO	32
3.1. NGUỒN GỐC CÁC TÔN GIÁO	32
3.2. CÁC LOẠI TÔN GIÁO	32
3.3. NGUỒN GỐC CÁC TÔN GIÁO LỚN TRÊN THẾ GIỚI	33
3.3.1. HINDU GIÁO (HINDUISM)	33
3.3.2. DO THÁI GIÁO (JUDAISM)	33
3.3.3. PHẬT GIÁO (BUDDHISM)	33
3.3.4. THIÊN CHÚA GIÁO (CHRISTIANITY)	34

3.3.5. HỒI GIÁO (ISLAM).....	34
BÀI 4: CÁC TÔN GIÁO CHÍNH THỐNG	35
4.1. ĐẠO PHẬT	35
4.2. ĐẠO THIÊN CHÚA (CÔNG GIÁO RÔMA)	36
4.3. ĐẠO CAO ĐÀI	36
4.4. ĐẠO HÒA HẢO	36
4.5. ĐẠO TIN LÀNH	37
4.6. ĐẠO HỒI.....	37
BÀI 5: CÁC ĐIỂM DU LỊCH TÔN GIÁO.....	38
5.1. ĐÌNH.....	38
5.2. ĐỀN	38
5.3. LĂNG	38
5.4. MIẾU	38
5.5. LĂNG ÔNG NAM HẢI	39
5.6. DINH.....	39
5.7. ĐIỆN	39
5.8. PHỦ.....	39
5.9. CHÙA	39
5.10. TỔ ĐÌNH	40
5.11. AM, CỐC, THẮT	40
5.12. TỊNH XÁ	40
5.13. THIỀN VIỆN	40
5.14. NIỆM PHẬT ĐƯỜNG	40
5.15. ĐÀN.....	40
5.16. THÁP	41
5.17. TÒA THÁNH	41
5.18. THÁNH THẮT, THÁNH TỊNH	41
5.19. THÁNH ĐƯỜNG.....	41
5.20. NHÀ NGUYỆN.....	41
5.21. NHÀ THỜ GIÁO XỨ.....	41
5.22. NHÀ THỜ CHÍNH TÒA.....	41
5.23. VƯƠNG CUNG THÁNH ĐƯỜNG.....	42
BÀI 6: KỸ NĂNG TRÌNH BÀY TẠI DI TÍCH TÔN GIÁO	43

GIÁO TRÌNH /MÔ ĐUN: TÔN GIÁO HỌC

Mã mô đun: MĐ14

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của mô đun:

✓ Vị trí: Là mô đun chuyên ngành Hướng dẫn viên du lịch được bố trí sau môn học: Cơ sở văn hóa Việt Nam, Tổng quan du lịch, Địa lý Du lịch Việt Nam, Tiến trình lịch sử Việt Nam.

✓ Tính chất: Là mô đun lý thuyết kết hợp với thực hành,. Mô đun đóng vai trò then chốt trong quá trình hệ thống các Tôn giáo tại Việt Nam và Thế giới.

Mục tiêu của mô đun:

✓ Về kiến thức:

+ Người học nắm được các tôn giáo đưa đến các đối tượng tham quan du lịch trong hệ thống tuyến điểm của Việt Nam.

+ Biết được lịch sử hình thành, vị trí địa lý, giá trị nhân văn của các tôn giáo trong các điểm du lịch trong thành phố, tỉnh thành trên đất nước Việt Nam.

✓ Về kỹ năng:

+ Nhận biết được hệ thống tôn giáo khi thực hiện một chương trình Du lịch.

+ Vận dụng được kiến thức đã học vào quá trình xây dựng, thiết kế bài thuyết minh theo chương trình tham quan.

+ Xây dựng được kế hoạch thuyết minh chi tiết các điểm tham quan trong hệ thống tuyến điểm.

+ Tổng hợp được các kiến thức đã học vào bộ môn Nghiệp vụ Hướng dẫn.

✓ Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có ý thức giữ gìn, bảo vệ, xây dựng các nguồn tài nguyên tâm linh phục vụ phát triển Du lịch theo hướng bền vững và tuyên truyền được điều đó cho Du khách.

+ Nhận ra sự hợp lý hoặc không hợp lý trong một chương trình Du lịch khi thực hiện công việc hướng dẫn.

+ Tra khảo đúng nguồn tài liệu tham khảo chính thống, tránh trường hợp bị lệch, sai thông tin.

+ Hưởng ứng công nghệ 4.0 (Du lịch thông minh) vào quá trình thực hành nghề nghiệp.

+ Tham gia học và chuẩn bị bài đầy đủ trước khi đến lớp.

Nội dung của mô đun:

BÀI 1: KHÁI LƯỢC VỀ TÔN GIÁO

1.1. KHÁI NIỆM

“Tôn giáo” là một thuật ngữ không thuần Việt, được du nhập từ nước ngoài vào từ cuối thế kỷ XIX. Xét về nội dung, thuật ngữ Tôn giáo khó có thể hàm chứa được tất cả nội dung đầy đủ của nó từ cổ đến kim, từ Đông sang Tây.

1.1.1 LỊCH SỬ HÌNH THÀNH THUẬT NGỮ “TÔN GIÁO”

“Tôn giáo” là một thuật ngữ không thuần Việt, được du nhập từ nước ngoài vào từ cuối thế kỷ XIX. Xét về nội dung, thuật ngữ Tôn giáo khó có thể hàm chứa được tất cả nội dung đầy đủ của nó từ cổ đến kim, từ Đông sang Tây.

Thuật ngữ “Tôn giáo” vốn có nguồn gốc từ phương Tây và bản thân nó cũng có một quá trình biến đổi nội dung và khi khái niệm này trở thành phổ quát trên toàn thế giới thì lại vấp phải những khái niệm truyền thống không tương ứng của những cư dân thuộc các nền văn minh khác, vì vậy trên thực tế đã xuất hiện rất nhiều quan niệm, định nghĩa khác nhau về tôn giáo của nhiều dân tộc và nhiều tác giả trên thế giới.

“Tôn giáo” bắt nguồn từ thuật ngữ “religion” (Tiếng Anh) và “religion” lại xuất phát từ thuật ngữ “legere” (Tiếng Latinh) có nghĩa là thu lượm thêm sức mạnh siêu nhiên. Vào đầu công nguyên, sau khi đạo Kitô xuất hiện, đế chế Roma yêu cầu phải có một tôn giáo chung và muốn xóa bỏ các tôn giáo trước đó cho nên lúc này khái niệm “religion” chỉ mới là riêng của đạo Kitô. Bởi lẽ, đương thời những đạo khác Kitô đều bị coi là tà đạo. Đến thế kỷ XVI, với sự ra đời của đạo Tin Lành - tách ra từ Công giáo – trên diễn đàn khoa học và thần học châu Âu, “religion” mới trở thành một thuật ngữ chỉ hai tôn giáo thờ cùng một chúa. Với sự bành trướng của chủ nghĩa tư bản ra khỏi phạm vi châu Âu, với sự tiếp xúc với các tôn giáo thuộc các nền văn minh khác Kitô giáo, biểu hiện rất đa dạng, thuật ngữ “religion” được dùng nhằm chỉ các hình thức tôn giáo khác nhau trên thế giới.

Thuật ngữ “religion” được dịch thành “Tôn giáo” đầu tiên xuất hiện ở Nhật Bản vào đầu thế kỷ XVIII và sau đó du nhập vào Trung Hoa. Tuy nhiên, ở Trung Hoa, vào thế kỷ XIII, thuật ngữ Tông giáo lại bao hàm một ý nghĩa khác, nó nhằm chỉ đạo Phật (Giáo: đó là lời thuyết giảng của Đức Phật, Tông: lời của các đệ tử Đức Phật).

“Tôn giáo” bắt nguồn từ thuật ngữ “religion” (Tiếng Anh) và “religion” lại xuất phát từ thuật ngữ “legere” (Tiếng Latinh) có nghĩa là thu lượm thêm sức mạnh siêu nhiên. Vào đầu công nguyên, sau khi đạo Kitô xuất hiện, đế chế Roma yêu cầu phải có một tôn giáo chung và muốn xóa bỏ các tôn giáo trước đó cho nên lúc này khái niệm

“religion” chỉ mới là riêng của đạo Kitô. Bởi lẽ, đương thời những đạo khác Kitô đều bị coi là tà đạo. Đến thế kỷ XVI, với sự ra đời của đạo Tin Lành - tách ra từ Công giáo – trên diễn đàn khoa học và thần học châu Âu, “religion” mới trở thành một thuật ngữ chỉ hai tôn giáo thờ cùng một chúa. Với sự bành trướng của chủ nghĩa tư bản ra khỏi phạm vi châu Âu, với sự tiếp xúc với các tôn giáo thuộc các nền văn minh khác Kitô giáo, biểu hiện rất đa dạng, thuật ngữ “religion” được dùng nhằm chỉ các hình thức tôn giáo khác nhau trên thế giới.

Thuật ngữ Tôn giáo được du nhập vào Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX, nhưng do kỵ húy của vua Thiệu Trị nên được gọi là “Tôn giáo”.

Như vậy, thuật ngữ tôn giáo ban đầu được sử dụng ở châu Âu nhằm chỉ một tôn giáo sau đó thuật ngữ này lại làm nhiệm vụ chỉ những tôn giáo.

1.1.2. MỘT SỐ THUẬT NGỮ TƯƠNG ĐỒNG VỚI TÔN GIÁO

Tôn giáo là một từ phương Tây. Trước khi du nhập vào Việt Nam, tại Việt Nam cũng có những từ tương đồng với nó, như:

- *Đạo*: từ này xuất xứ từ Trung Hoa, tuy nhiên “đạo” không hẳn đồng nghĩa với tôn giáo vì bản thân từ đạo cũng có thể có ý nghĩa phi tôn giáo. “Đạo” có thể hiểu là con đường, học thuyết. Mặt khác, “đạo” cũng có thể hiểu là cách ứng xử làm người: đạo vợ chồng, đạo cha con, đạo thầy trò... Vì vậy khi sử dụng từ “đạo” với ý nghĩa tôn giáo thường phải đặt tên tôn giáo đó sau từ “đạo”. Ví dụ: đạo Phật, đạo Kitô...

- *Giáo*: từ này có ý nghĩa tôn giáo khi nó đứng sau tên một tôn giáo cụ thể. Chẳng hạn: Phật giáo, Nho giáo, Kitô giáo... “Giáo” ở đây là giáo hóa, dạy bảo theo đạo lý của tôn giáo. Tuy nhiên “giáo” ở đây cũng có thể được hiểu với nghĩa phi tôn giáo là lời dạy của thầy dạy học.

- *Thờ*: đây có lẽ là từ thuần Việt cổ nhất. Thờ có ý bao hàm một hành động biểu thị sự sùng kính một đấng siêu linh: thần thánh, tổ tiên... đồng thời có ý nghĩa như cách ứng xử với bề trên cho phải đạo như thờ vua, thờ cha mẹ, thờ thầy hay một người nào đó mà mình mang ơn... Thờ thường đi đôi với cúng, cúng cũng có nhiều nghĩa: vừa mang tính tôn giáo, vừa mang tính thế tục. Cúng theo ý nghĩa tôn giáo có thể hiểu là tế, tiến dâng, cung phụng, vật hiến tế... Ở Việt Nam, cúng có nghĩa là dâng lễ vật cho các đấng siêu linh, cho người đã khuất nhưng cúng với ý nghĩa trần tục cũng có nghĩa là đóng góp cho việc công ích, việc từ thiện... Tuy nhiên, từ ghép “thờ cúng” chỉ dành riêng cho các hành vi và nội dung tôn giáo. Đối với người Việt, tôn giáo theo thuật ngữ thuần Việt là thờ hay thờ cúng hoặc theo các từ gốc Hán đã trở thành phổ biến là đạo, là

giáo.

1.1.3. KHÁI NIỆM TÔN GIÁO

Khái niệm tôn giáo là một vấn đề được giới nghiên cứu về tôn giáo bàn cãi rất nhiều. Trong lịch sử đã từng tồn tại rất nhiều quan niệm khác nhau về tôn giáo:

- Các nhà thần học cho rằng “Tôn giáo là mối liên hệ giữa thần thánh và con người”.

- Khái niệm mang dấu hiệu đặc trưng của tôn giáo: “Tôn giáo là niềm tin vào cái siêu nhiên”.

- Một số nhà tâm lý học lại cho rằng “Tôn giáo là sự sáng tạo của mỗi cá nhân trong nỗi cô đơn của mình, tôn giáo là sự cô đơn, nếu anh chưa từng cô đơn thì anh chưa bao giờ có tôn giáo”.

- Khái niệm mang khía cạnh bản chất xã hội của tôn giáo của C.Mác: “Tôn giáo là tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức, là trái tim của thế giới không có trái tim, nó là tinh thần của trật tự không có tinh thần”.

- Khái niệm mang khía cạnh nguồn gốc của tôn giáo của Ph.Ăngghen: “Tôn giáo là sự phản ánh hoang đường vào trong đầu óc con người những lực lượng bên ngoài, cái mà thống trị họ trong đời sống hàng ngày ...”

- Một số nhà tâm lý học lại cho rằng “Tôn giáo là sự sáng tạo của mỗi cá nhân trong nỗi cô đơn của mình, tôn giáo là sự cô đơn, nếu anh chưa từng cô đơn thì anh chưa bao giờ có tôn giáo”.

- Khái niệm mang khía cạnh bản chất xã hội của tôn giáo của C.Mác: “Tôn giáo là tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức, là trái tim của thế giới không có trái tim, nó là tinh thần của trật tự không có tinh thần”.

Tôn giáo là gì?

Để có khái niệm đầy đủ về tôn giáo cần phải chú ý:

- Khi nói đến tôn giáo, dù theo ý nghĩa hay cách biểu hiện nào thì luôn luôn phải đề cập đến vấn đề hai thế giới: thế giới hiện hữu và thế giới phi hiện hữu, thế giới của người sống và thế giới sau khi chết, thế giới của những vật thể hữu hình và vô hình.

- Tôn giáo không chỉ là những sự bất lực của con người trong cuộc đấu tranh với tự nhiên và xã hội, do thiếu hiểu biết dẫn đến sợ hãi và tự đánh mất mình do đó phải dựa vào thánh thần mà còn hướng con người đến một hy vọng tuyệt đối, một cuộc đời thánh thiện, mang tính “Hoàng kim nguyên thủy”, một cuộc đời mà quá khứ, hiện tại, tương lai cùng chung sống. Nó gieo niềm hi vọng vào con người, dù có phần ảo tưởng

để yên tâm, tin tưởng để sống và phải sống trong một thế giới trần gian có nhiều bất công và khổ ải.

- Tôn giáo không chỉ là những sự bất lực của con người trong cuộc đấu tranh với tự nhiên và xã hội, do thiếu hiểu biết dẫn đến sợ hãi và tự đánh mất mình do đó phải dựa vào thánh thần mà còn hướng con người đến một hy vọng tuyệt đối, một cuộc đời thánh thiện, mang tính “Hoàng kim nguyên thủy”, một cuộc đời mà quá khứ, hiện tại, tương lai cùng chung sống. Nó gieo niềm hi vọng vào con người, dù có phần ảo tưởng để yên tâm, tin tưởng để sống và phải sống trong một thế giới trần gian có nhiều bất công và khổ ải.

Như vậy: Tôn giáo là niềm tin vào các lực lượng siêu nhiên, vô hình, mang tính thiêng liêng, được chấp nhận một cách trực giác và tác động qua lại một cách hư ảo, nhằm lý giải những vấn đề trên trần thế cũng như ở thế giới bên kia. Niềm tin đó được biểu hiện rất đa dạng, tùy thuộc vào những thời kỳ lịch sử, hoàn cảnh địa lý - văn hóa khác nhau, phụ thuộc vào nội dung từng tôn giáo, được vận hành bằng những nghi lễ, những hành vi tôn giáo khác nhau của từng cộng đồng xã hội tôn giáo khác nhau.

1.2. BẢN CHẤT, NGUỒN GỐC CỦA TÔN GIÁO

1.2.1. BẢN CHẤT

- Tôn giáo xuất hiện từ rất lâu và con người mặc nhiên chấp nhận nó. Việc đặt ra câu hỏi: “Tôn giáo là gì” mới chỉ được giới khoa học đặt ra trong thời gian gần đây, khi mà vấn đề tôn giáo trở thành bức xúc và phức tạp. Khi câu hỏi này được đặt ra cũng là lúc mà tôn giáo trở thành đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành khoa học riêng biệt. Đối tượng nghiên cứu của tôn giáo xuất phát từ châu Âu khá sớm nhưng bộ môn khoa học về tôn giáo chỉ ra đời vào cuối thế kỷ XIX.

- Tôn giáo là một sản phẩm của lịch sử. Trong các tác phẩm của mình C. Mác đã khẳng định: “Con người sáng tạo ra tôn giáo chứ tôn giáo không sáng tạo ra con người”. Tôn giáo là một thực thể khách quan của loài người nhưng lại là một thực thể có nhiều quan niệm phức tạp về cả nội dung cũng như hình thức biểu hiện. Về mặt nội dung, nội dung cơ bản của tôn giáo là niềm tin (hay tín ngưỡng) tác động lên các cá nhân, các cộng đồng. Tôn giáo thường đưa ra các giá trị có tính tuyệt đối làm mục đích cho con người vươn tới cuộc sống tốt đẹp và nội dung ấy được thể hiện bằng những nghi thức, những sự kiêng kỵ...

- Rất khó có thể đưa ra được một định nghĩa về tôn giáo có thể bao hàm mọi quan niệm của con người về tôn giáo nhưng có thể thấy rõ rằng khi nói đến tôn giáo là